

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Thông báo số 17/TB-HĐND ngày 13/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ chín (kỳ họp thường lệ giữa năm 2022) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 21/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 11/02/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình số 11-CTr/TU ngày 17/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trọng tâm công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Văn bản số 445/UBND-NCPC ngày 19/01/2022 về việc thực hiện Công văn số 100/TTCP-C.IV ngày 18/01/2022 của Thanh tra Chính phủ về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Nhâm Dần; Văn bản số 62/UBND-NCPC ngày 03/3/2022 về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Văn bản số 1840/UBND-NCPC ngày 29/3/2022 về việc thực hiện Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; Văn bản số 112/UBND-NCPC ngày 07/4/2022 về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái; Văn bản số 3517/UBND-NCPC ngày 06/6/2022 về sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 205-

QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền... Tại các văn bản này đã tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện và chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác phòng ngừa tham nhũng; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có vi phạm; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện theo quy định của pháp luật; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn tỉnh và giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai theo quy định.

Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các sở, ngành đã ban hành 103 văn bản chỉ đạo, triển khai việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng đối với địa bàn, lĩnh vực quản lý.

b) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 758/KH-UBND ngày 08/12/2021 về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và pháp chế năm 2022; Văn bản số 3491/UBND-NCPC ngày 03/6/2022 về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh; theo đó, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị địa phương thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, lập danh mục các văn bản còn bất cập để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

c) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Thanh tra tỉnh là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; sở, ngành đã giao Thanh tra các cấp tham mưu triển khai nhiệm vụ về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện và đã ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 27/01/2022 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trong đó xác định việc tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống tham nhũng là một trong những nội dung tuyên truyền trọng

tâm; đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được 34 lớp, hội nghị tuyên truyền có nội dung về phòng, chống tham nhũng với tổng số 3.379 lượt người tham gia.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công khai, minh bạch chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ định mức, tiêu chuẩn... Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng biết và giám sát việc thực hiện. Trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị việc công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ đã từng bước thực hiện có nề nếp, cơ bản theo quy định, với các hình thức công khai như: Thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện. Trong kỳ báo cáo có 82 tổ chức, đơn vị được kiểm tra về việc thực hiện công khai minh bạch.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định; tăng cường việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 162 văn bản; sửa đổi, bổ sung 41 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện về định mức, tiêu chuẩn, chế độ là 09 cuộc, số vụ vi phạm chế độ định mức tiêu chuẩn là 04 vụ, tổng giá trị các vi phạm định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi là 182,4 triệu đồng; đã thu 145,4 triệu đồng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 về phê duyệt Đề án “Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp, các ngành và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”;

đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên quán triệt về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống đối với cán bộ, công chức, viên chức để thấy rõ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình thi hành nhiệm vụ, công vụ; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhất là khi tiếp xúc với các cơ quan, tổ chức và nhân dân; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; chỉ đạo kiểm tra công vụ, trong đó có kiểm tra đột xuất các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các cấp về việc chấp hành giờ làm việc, đeo thẻ công chức, nề nếp, kỷ cương, kỷ luật công vụ và việc thực hiện văn hóa công sở tại cơ quan đơn vị; kiểm tra chuyên đề về các lĩnh vực cải cách hành chính. Trong kỳ báo cáo có 18 cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử. Kết quả kiểm tra cho thấy cơ bản các đơn vị đã thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên, tại một số đơn vị vẫn có trường hợp vi phạm và đã được nhắc nhở, kiểm điểm, rút kinh nghiệm (cụ thể: 05 cán bộ, công chức thuộc UBND xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông; 02 cán bộ, công chức thuộc UBND xã Văn Lang, huyện Na Rì; 02 cán bộ, công chức thuộc UBND xã Hoàng Trĩ, huyện Ba Bể).

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 49/UBND-NCPC ngày 06/01/2022 về việc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2022 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 21/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của tỉnh Bắc Kạn và Công văn số 768/UBND-NCPC ngày 03/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về định kỳ điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với các đối tượng theo quy định; trong kỳ báo cáo, các đơn vị đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 87 công chức, viên chức.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Về cải cách hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 789/KH-UBND ngày 24/12/2021 về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022 (Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 24/12/2021); Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 28/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 25/02/2022 về việc truyền thông về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 320/KH-BCĐ ngày 19/5/2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo năm 2022.

Trên cơ sở đó, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, tập trung chỉ đạo việc cải cách hành chính, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận “một cửa”; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính thuộc tỉnh; tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương và ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 15/01/2022 về duy trì, áp dụng, cải tiến và xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bắc Kạn năm 2022. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 36 cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và 108 Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý.

- Việc thanh toán không dùng tiền mặt: Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách; Công văn số 4070/BTC-KBNN ngày 28/3/2017 của Bộ Tài chính về việc mở rộng thanh toán cá nhân qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đến thời điểm hiện tại 100% công chức, người lao động được thanh toán lương qua tài khoản và các khoản thanh toán khác được chuyển khoản, hạn chế thanh toán bằng tiền mặt.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 7800/UBND-NCPC ngày 19/11/2021 về việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; giao Thanh tra tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện kê khai tài sản, thu nhập. 6 tháng

đầu năm 2022, Thanh tra tỉnh đã tổng hợp kết quả kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập năm 2021 trên địa bàn tỉnh, kết quả như sau: Tổng số người đã kê khai là 2.916, trong đó: Kê khai hàng năm là 2.815, kê khai phục vụ công tác cán bộ là 15, kê khai bổ sung là 11, kê khai lần đầu là 75. Số bản kê khai được công khai là 2.916, đạt 100%.

- Về xác minh tài sản, thu nhập: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn tỉnh; trong đó, giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai theo quy định.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, Thanh tra tỉnh đã xây dựng kế hoạch xác minh, tài sản thu nhập hàng năm theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh tài sản, thu nhập năm 2022. Tuy nhiên, việc thực hiện kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 đang phải tạm dừng do chưa có hướng dẫn về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp nào bị xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Trong kỳ báo cáo, thông qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ báo cáo, qua công tác thanh tra chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị nhận được 02 đơn tố cáo, phản ánh về tham nhũng và đã xử lý theo quy định; qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

Trong 6 tháng đầu năm 2022, có 04 vụ việc, vụ án tham nhũng kỳ trước chuyển sang được các cơ quan tố tụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục xem xét giải quyết.

Trong đó: Công an tỉnh điều tra, xử lý 02 vụ/01 bị can, 01 đối tượng. Hiện nay đang điều tra 01 vụ; đình chỉ điều tra 01 vụ. Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý, xét xử 02 vụ.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý

Công tác phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm 2022, các doanh nghiệp thực hiện cơ bản đảm bảo các quy định về công khai, minh bạch; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử cơ chế kiểm soát nội bộ, xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh...theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực. Các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động tham gia xây dựng, phản biện xã hội góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật phòng, chống tham nhũng; nghiên cứu xây dựng và thực hiện các hình thức đề nhân dân tích cực tham gia và có hiệu quả trong việc giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội; xây dựng quy trình tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí trong toàn hệ thống; chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong đấu tranh với tham nhũng, lãng phí...

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong 6 tháng đầu năm 2022, nhìn chung, tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh không có những diễn biến phức tạp, nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận. Tuy nhiên, tình trạng “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc sẽ tiếp tục là vấn đề phức tạp; cùng với sự phát triển của đất nước và quá trình hội nhập, hành vi tham nhũng sẽ ngày càng tinh vi hơn, phức tạp hơn. Vì vậy, công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới cần tiếp tục được đẩy mạnh theo tinh thần kiên quyết, kiên trì, liên tục.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Ưu điểm

Công tác phòng, chống tham nhũng được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã kịp thời xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa nhiệm vụ và triển khai thực hiện tại đơn vị.

Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng ngày càng phát huy hiệu quả thiết thực.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng được quan tâm thực hiện góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân.

Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực góp phần tích cực xây dựng xã hội công khai, minh bạch, dân chủ.

2. Hạn chế

Một số cơ quan, đơn vị trực thuộc tuy đã có sự quan tâm, coi trọng công tác phòng, chống tham nhũng, tuy nhiên việc xây dựng các kế hoạch và đề ra các biện pháp cụ thể để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa phát huy toàn diện; công tác đấu tranh, phát hiện phòng, chống tham nhũng trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị hiệu quả chưa cao.

Việc thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 hiện nay chưa thực hiện được theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 do chưa có hướng dẫn về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

3. Nguyên nhân

Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng.

Một số quy định của pháp luật liên quan tới việc phát hiện, xử lý tham nhũng còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao chất lượng phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có dư luận về tham nhũng; tiến hành thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng.

3. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng; biểu dương, khen thưởng những tấm gương điển hình và có biện pháp bảo vệ người tố cáo để khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia phòng, chống tham nhũng.

4. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy viên UBND tỉnh;
- VP ĐTBQH&HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, M.Anh, Minh, Lệ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đình Quang Tuyên